| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CHỢ GẠO**<br>**TỈNH TIỀN GIANG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số:29/2017/HSST
Ngày: 18-7-2017

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Trần Thanh Phương**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Đặng Phước Lung**
2. Bà **Lê Thị Ngọc Ánh**

***- Thư ký phiên toà:*** Ông **Nguyễn Anh Thực** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chợ Gạo.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên toà:*** Bà **Nguyễn Thị Phương Ngọc,** Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 32/2017/HSST ngày 19 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

**Bùi Thị Ngọc L,** sinh năm 1996; tại: tỉnh Tiền Giang.

- Nơi cư trú: ấp Bình Phú Quới, xã Đăng Hưng Phước, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 9/12; Con ông Bùi Quang Đức và bà Dương Thị Ngọc Liên; Chồng Huỳnh Siêu Thái (không có đăng ký kết hôn), có 01 con sinh năm 2013; Tiền sự: 01 lần. Ngày 28-10-2016, bị Công an huyện Chợ Gạo xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quyết định số 0005266; Tiền án: Không; Bị bắt quả tang ngày 21-3-2017 và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22-3-2017 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*. *Người làm chứng:*

- **Trần Văn N,** sinh năm 1999; (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Bình An, xã Đăng Hưng Phước, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

- **Tăng Nhật M,** sinh năm 1988; (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Bình Phú Quới, xã Đăng Hưng Phước, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

- **Nguyễn Minh K,** sinh năm 1988; (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Tân Thành, xã Tân Thuận Bình, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

- **Lê Hoài P,** sinh năm 1982; (có mặt)

Nơi cư trú: ấp Đăng Nẵm, xã Đăng Hưng Phước, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

- **Phạm Minh T,** sinh năm 1997; (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Tân Thành, xã Tân Thuận Bình, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 21-3-2017, Phòng Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Tiền Giang kết hợp lực lượng Cảnh sát Điều tra tội phạm kinh tế và ma túy Công an huyện Chợ Gạo, bắt quả tang Bùi Thị Ngọc L đang cất giấu trong người 01 bịch nylon, bên trong có chứa tinh thể trong suốt nghi là ma túy đá. Theo Bản kết luận giám định số 26/KLGĐ-PC54 ngày 23-3-2017, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang xác định mẫu tinh thể trong suốt trong 01 gói nylon màu trắng nêu trên có trọng lượng là 1,0700gam có methamphetamin.

Trong quá trình điều tra xác định: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 21-3-2017, có một người phụ nữ tên Nhi (không rõ họ và địa chỉ) gọi điện thoại cho L nhờ L mua dùm ma túy đá "nữa hộp năm" giá 2.500.000 đồng nên L mượn xe mô tô biển số 62E1-13.115 của Hà Hoàng H và gọi điện thoại để hẹn địa điểm mua ma túy với người tên thường gọi là chú Ba tại thành phố Mỹ Tho (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) nhưng do không đủ tiền nên L kêu người đàn ông này lấy bịch ma túy giá 1.000.000 đồng. L đưa trước cho chú Ba 400.000 đồng, số tiền còn lại sẽ đưa sau. Sau đó, L đến nhà trọ Quê Hương giao ma túy lại cho Nhi thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Ngoài ra, L còn thừa nhận do sử dụng ma túy từ năm 2013 và để có tiền mua ma túy sử dụng nên L bắt đầu mua ma túy rồi bán lại từ tháng 6-2016 cho các đối tượng như:

- Bán cho Trần Văn N 02 lần, trong đó 01 lần giá 200.000 đồng và 01 lần N đưa 01 cái điện thoại Nokia màu đen để lấy bịch ma túy giá 300.000 đồng.

- Bán cho Tăng Nhật M 03 lần, trong đó 01 lần bán giá 200.000 đồng và 02 lần sử dụng ma túy chung tại nhà L, M trả cho L một lần 100.000 đồng và 01 lần 200.000 đồng.

- Bán cho Nguyễn Minh K 02 lần, mỗi lần giá 200.000 đồng.

- Bán cho Lê Hoài P 02 lần, trong đó một lần bán giá 200.000 đồng, 01 lần P đưa 01 cái điện thoại Nokia Microsoft màu đen đổi lấy một bịch ma túy giá 200.000 đồng.

- Bán cho Phạm Minh T 03 lần, trong đó 02 lần với giá 300.000 đồng và 01 lần giá 200.000 đồng.

* Về vật chứng của vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Gạo đã thu giữ:

- 01 gói niêm phong có các chữ ký ghi họ tên: Bùi Thị Ngọc L (người bị bắt), Nguyễn Văn C (Điều tra viên), Dương Văn N (Kiểm sát viên) và Nguyễn Phước H (người làm chứng); bên trong có 01 gói nylon màu trắng được hàn kín chứa tinh thể trong suốt.

- 01 xe mô tô biển số 62E1-131.15 của anh Hà Hoàng H (Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Gạo đã trao trả lại cho anh H).

- 01 điện thoại di động hiệu Microsoft của Bùi Thị Ngọc L.

Bản cáo trạng số 32/KSĐT-MT ngày 16 tháng 6 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo đã truy tố bị cáo Bùi Thị Ngọc L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Bùi Thị Ngọc L. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Thị Ngọc L từ 07-08 năm tù; Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong vụ số 26 ngày 22/3/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang có chữ ký của giám định viên Nguyễn Thanh Tr, người chứng kiến Nguyễn Thị Kiều L. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Microsoft.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Gạo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Bị cáo Bùi Thị Ngọc L có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, sẽ bị pháp luật trừng phạt nghiêm khắc nhưng chỉ vì muốn có ma túy để sử dụng mà không phải sử dụng tiền của mình để mua, bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm nhiều lần mua ma túy để bán lại cho các con nghiện khác. Theo quy định tại Điều 194 Bộ luật Hình sự thì "1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm; 2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm tù: ...b. Phạm tội nhiều lần". Như vậy, hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tôi phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Xét lời luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa, đề nghị kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố và hướng giải quyết về xử lý vật chứng là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm chế độ quản lý về ma túy của Nhà nước mà còn gây ra nhiều hậu quả xấu trong xã hội, gia tăng các loại tội phạm khác như cướp, cướp giật, trộm cắp tài sản… gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân. Việc sử dụng ma túy còn ảnh hưởng rất nghiêm trọng đến sức khỏe của con người, là tiền đề gây nên căn bệnh HIV…. Bản thân bị cáo đã từng bị cơ quan Công an huyện Chợ Gạo xử phạt hành chính về hành vi

sử dụng trái phép chất ma túy, đến nay chưa đóng phạt nhưng lại tiếp tục phạm tội. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội cũng như đủ sức đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân có bệnh thận… đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ cho bị cáo phần nào hình phạt.

Bản thân bị cáo L cũng là người nghiện ma túy, việc mua bán ma túy nhằm mục đích phân chia lại số ma túy đã mua để có dư ra cho bản thân bị cáo sử dụng, không xác định được số tiền bị cáo thu lợi bất chính nên không có đủ căn cứ để buộc bị cáo phải nộp số tiền thu lợi bất chính.

Đối với hành vi của người tên Nhi và Chú Ba, hiện cơ quan điều tra chưa xác minh làm rõ được nên khi nào xác minh, làm rõ được sẽ xử lý sau là có căn cứ.

[4] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 xe mô tô biển số 62E1-131.15 của anh Hà Hoàng H. Khi anh H cho L mượn xe, anh H không biết, L cũng không nói mượn xe để dùng làm phương tiện đi mua bán ma túy. Do đó, việc L dùng xe này vào việc phạm tội anh H không biết nên cơ quan điều tra đã trao trả lại xe cho anh H là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Microsoft của bị cáo L dùng vào việc liên lạc với các đối tượng khác để mua bán ma túy. Do đó, đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự, nên tịch thu sung vào công quỹ nhà nước.

Một (01) gói niêm phong vụ số 26 ngày 22/3/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang có chữ ký của giám định viên Nguyễn Thanh Tr, người chứng kiến Nguyễn Thị Kiều L là chất ma túy vật cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Bùi Thị Ngọc L** phạm tội *"**Mua bán trái phép chất ma túy**"*.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo **Bùi Thị Ngọc L 07 (bảy) năm tù**. Thời hạn tù được tính từ ngày 21-3-2017.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Microsoft.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 26 ngày 22/3/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang có chữ ký của giám định viên Nguyễn Thanh Tr, người chứng kiến Nguyễn Thị Kiều L (Theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 26/6/2017)

- Về án phí: Áp dụng Điều 98, Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Bùi Thị Ngọc L phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231, Điều 234 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử vụ án theo trình tự phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo;
- Cơ quan Điều tra- Công an huyện Chợ Gạo;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo;
- Nhà tạm giữ- Công an huyện Chợ Gạo;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thanh Phương**